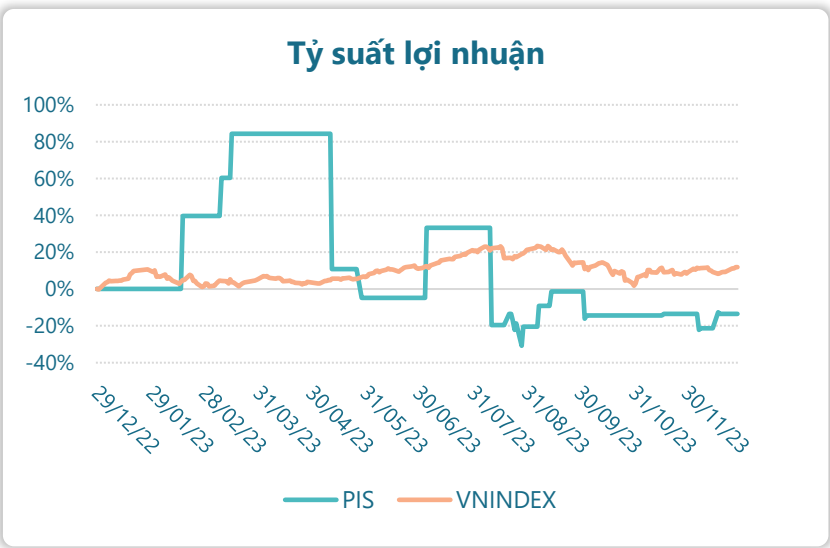
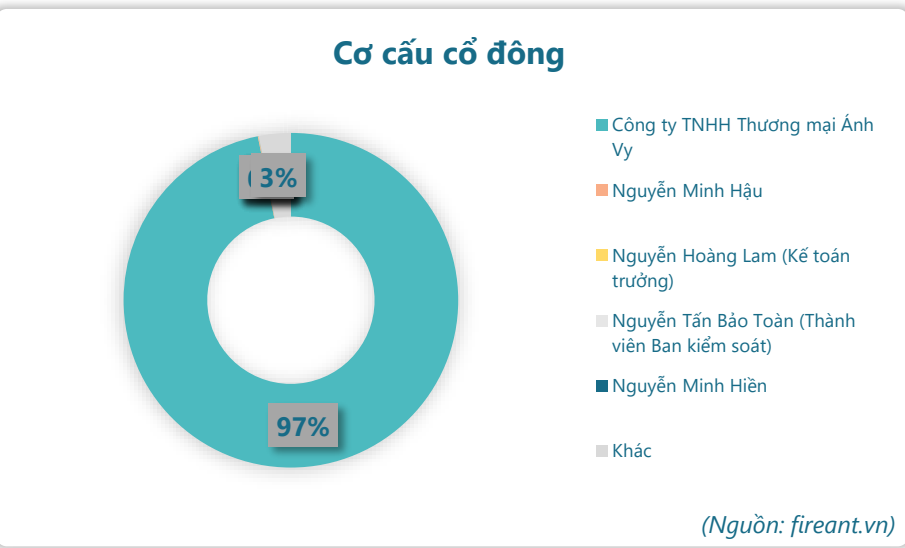
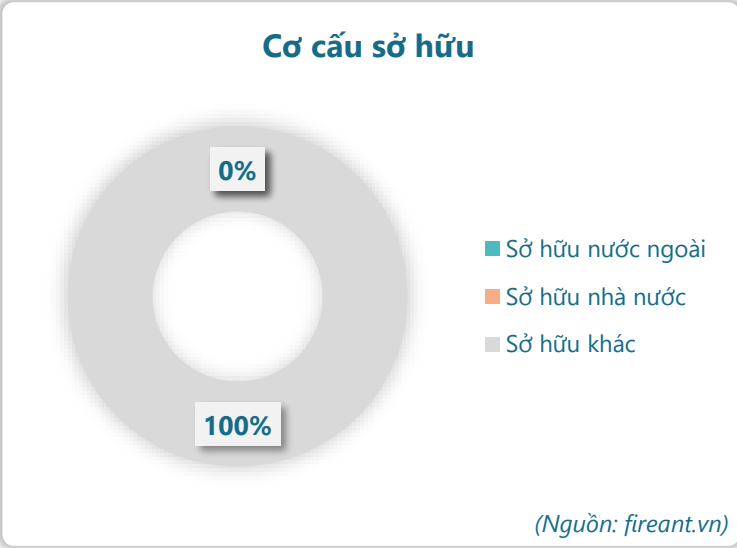
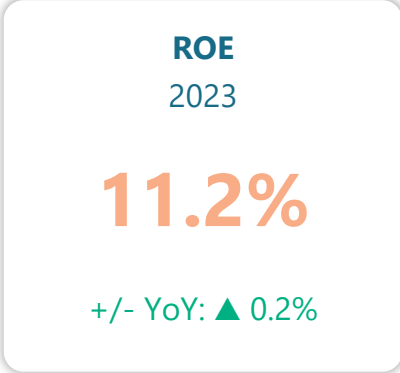
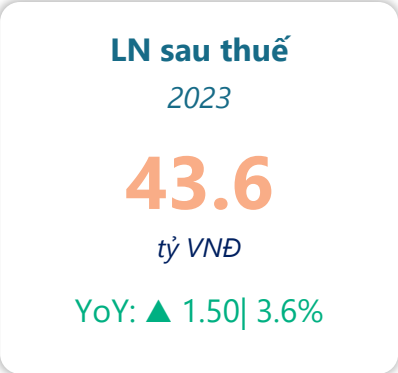
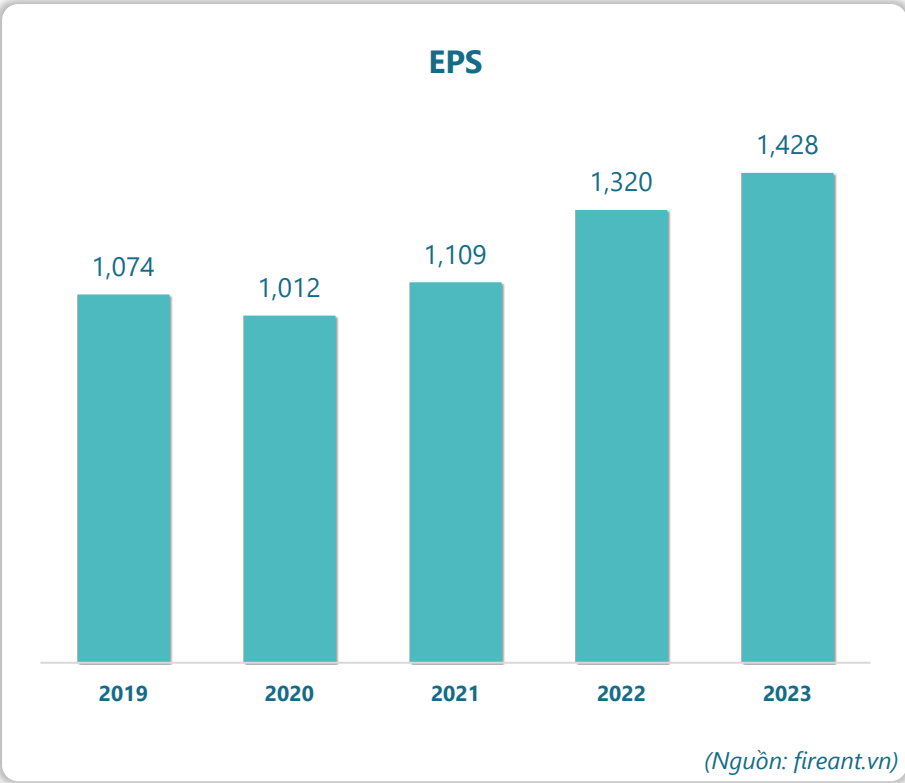
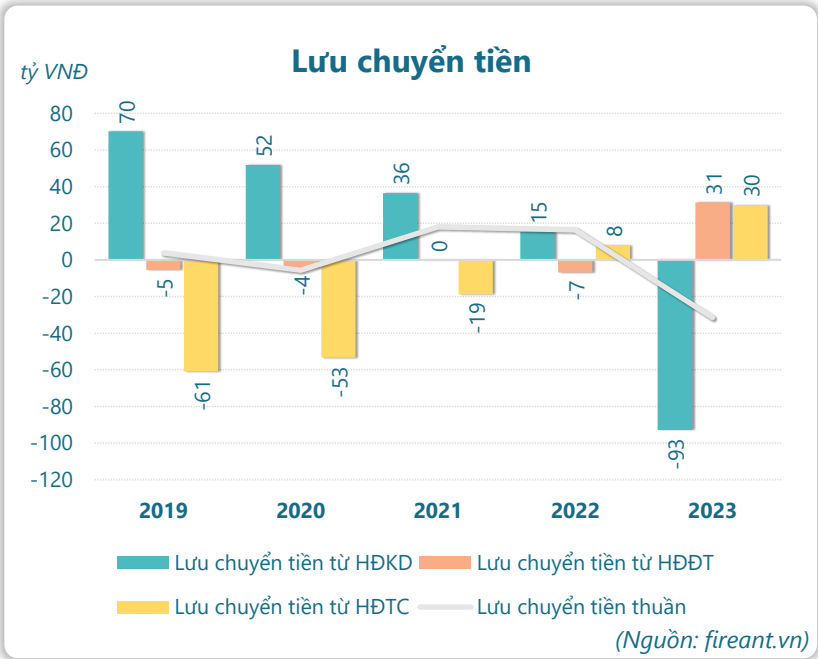
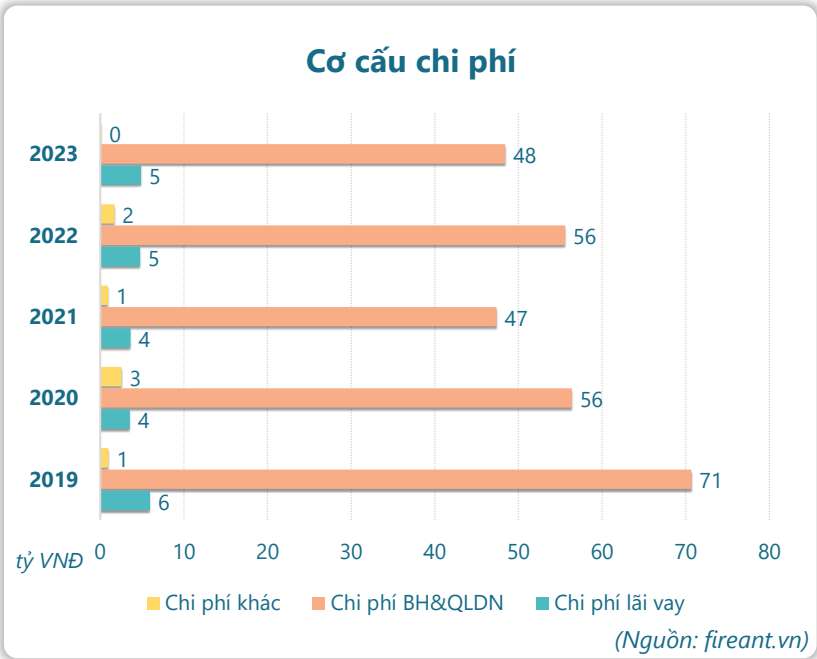
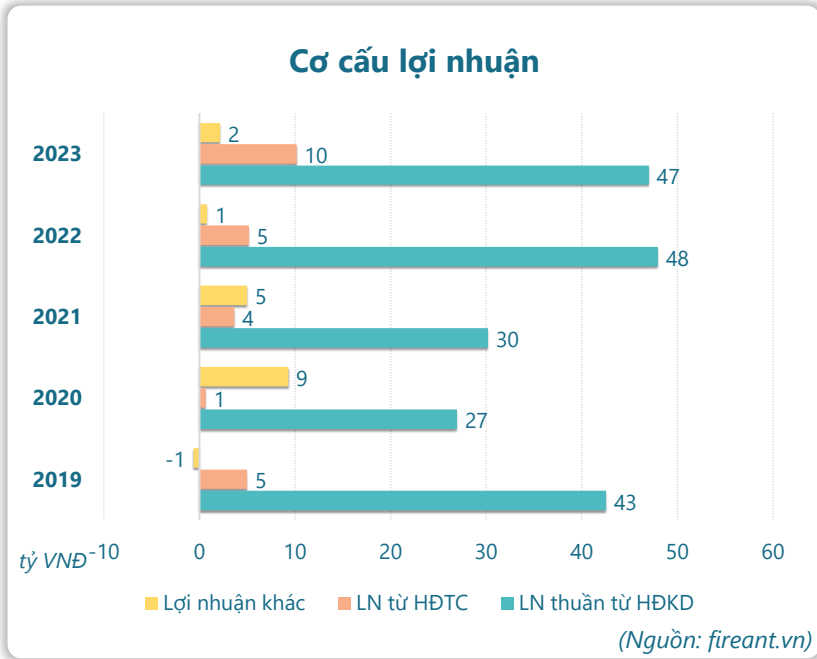
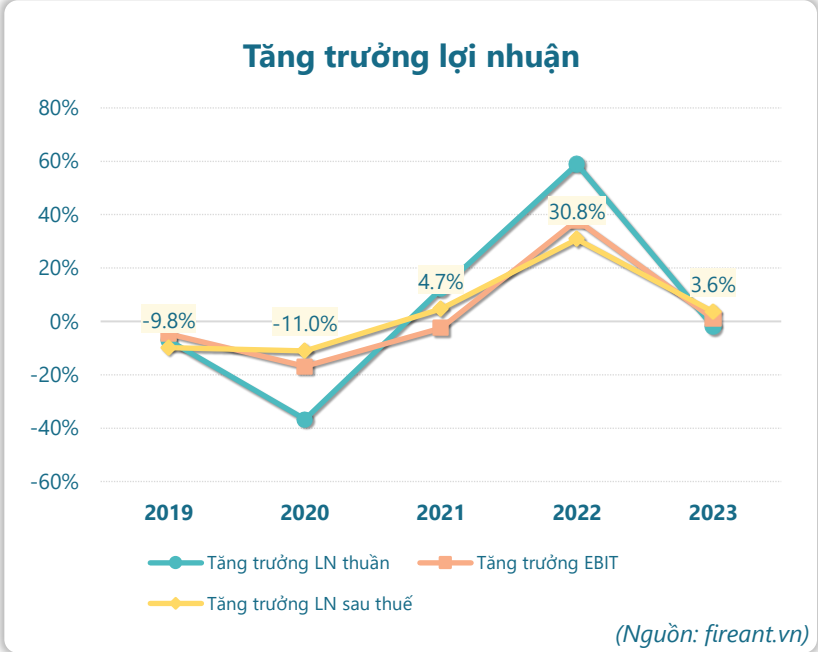
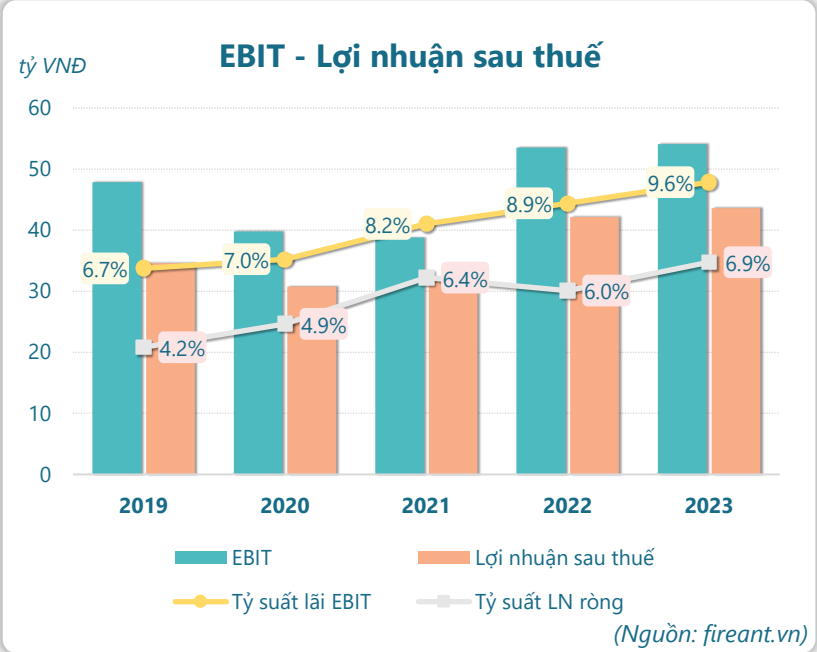
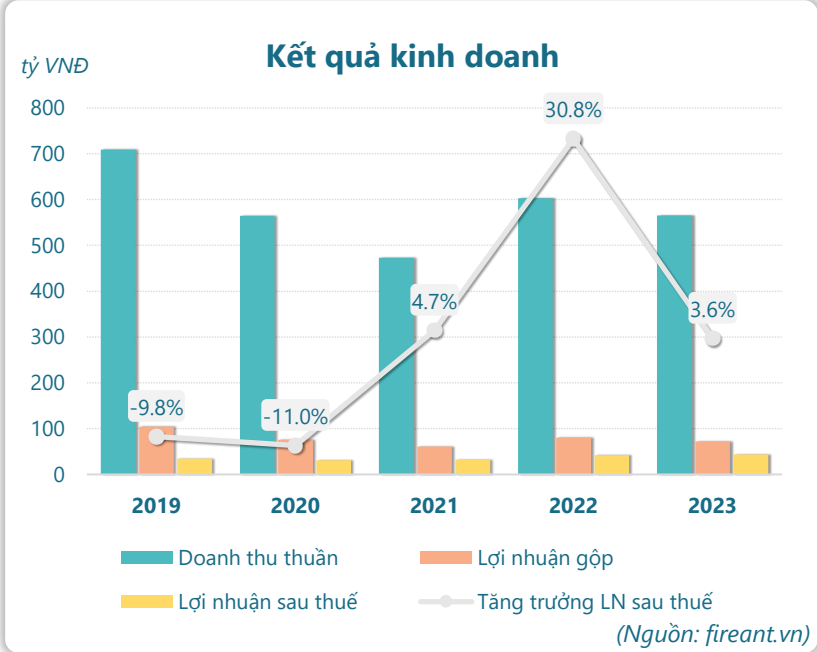


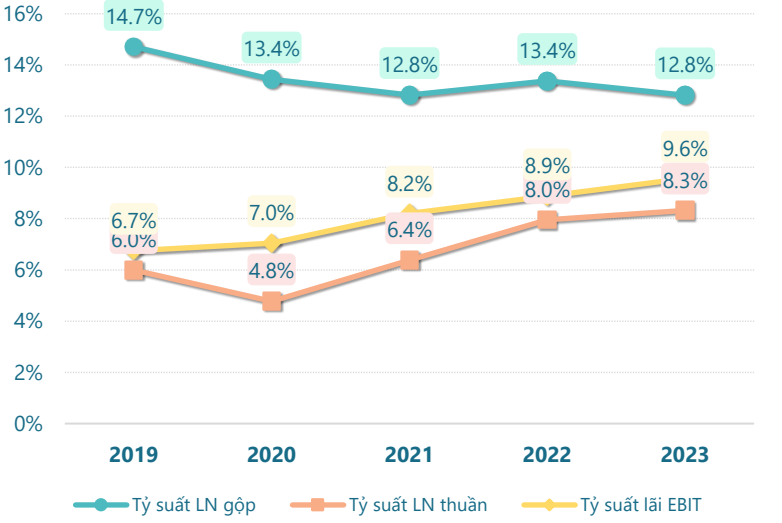
Ngày	10,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	1.0%	-35.1%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,000 - 21,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	275
Số lượng CPLH (CP)	27,500,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	25
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.16
EPS	1,428
P/E	7.0

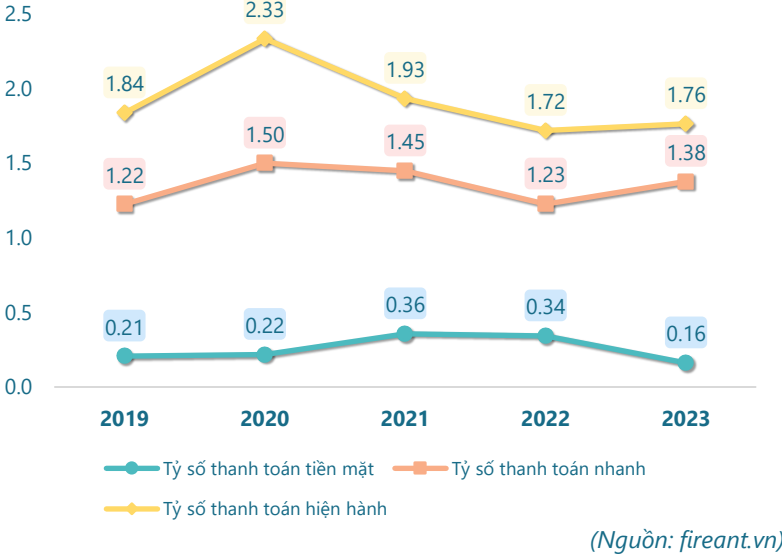




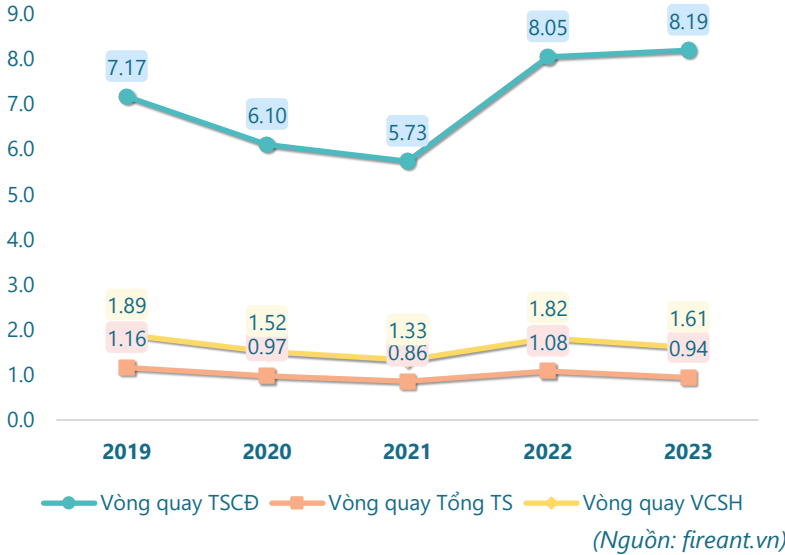
Tỷ suất lợi nhuận



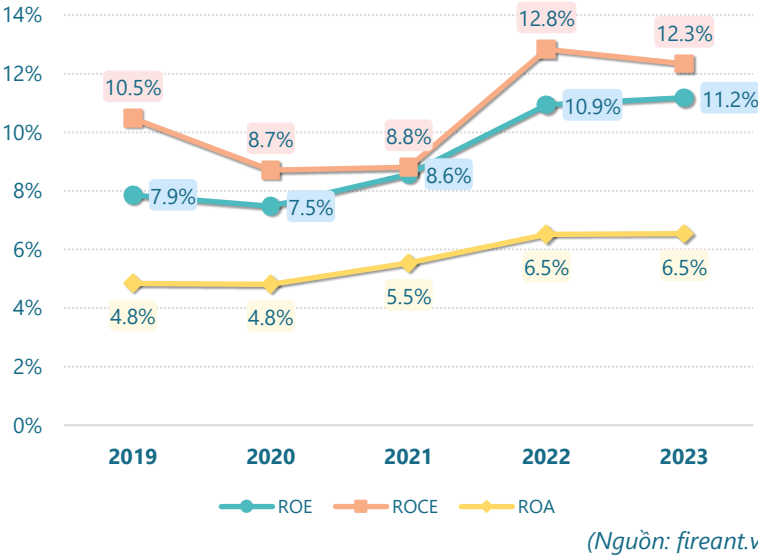
Chỉ số thanh khoản



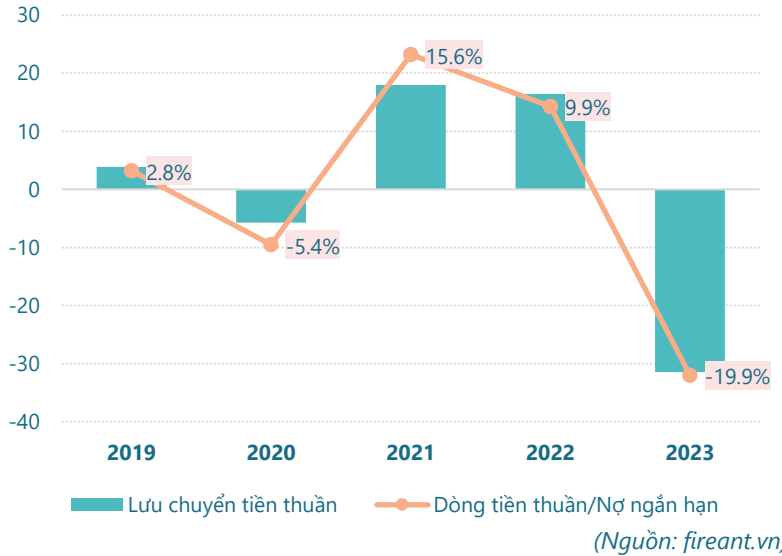
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

